**TRƯỜNG THPT PHÚ NHUẬN**

|  |  |
| --- | --- |
|  **MÔN: GDCD****KHỐI: 10****TUẦN: 7/HK2 ( Từ 28/02/2022 đến 05/03/2022 )**------------------------ |  |

 **PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

1. **Nhiệm vụ tự học, nguồn tài liệu cần tham khảo:**
* Link SGK: https://www.youtube.com/watch?v=u6kh7-BoUEk
* SGK: Bài 13

 **II. Kiến thức cần ghi nhớ:**

**BÀI 13: CÔNG DÂN VỚI CỘNG ĐỒNG ( Tiết 1)**

**1. Cộng đồng và vai trò của cộng đồng đối với cuộc sống của con người.**

***a. Cộng đồng là gì***

* Cộng đồng là toàn thể những người cùng sống, có những điểm giống nhau gắn bó thành một khối trong sinh hoạt xã hội.

**b. Vai trò của cộng đồng đối với cuộc sống của con người.**

* Chăm lo cuộc sống của cá nhân
* Đảm bảo cho mọi người có điều kiện phát triển
* Giải quyết hợp lý mối quan hệ giữa cái chung và cái riêng, giữa quyền lợi và nghĩa vụ.
* Cá nhân phát triển trong cộng đồng và tạo nên sức mạnh cho cộng đồng.

**2. Trách nhiệm của công dân đối với cộng động**

**a. Nhân nghĩa**

* Nhân nghĩa là lòng thương người và sự đối xử với người theo điều phải, là tình cảm, thái độ, việc làm đúng đắn, phù hợp với đạo lí của dân tộc Việt Nam.
* Biểu hiện nhân nghĩa:
	+ Nhân ái thương yêu giúp đỡ nhau
	+ Nhường nhịn đùm bọc nhau,
	+ Vị tha bao dung độ lượng
* Ý nghĩa nhân nghĩa:
	+ Giúp cho cuộc sống con người trở nên tốt đẹp
	+ Con người thêm yêu cuộc sống, có thêm sức mạnh vượt qua khó khăn.
	+ Là truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta.
* Rèn luyện lòng nhân nghĩa:
	+ Kính trọng, biết ơn hiếu thảo với ông bà cha mẹ
	+ Quan tâm giúp đỡ mọi người
	+ Cảm thông, bao dung, độ lượng vị tha
	+ Tích cực tham gia phong trào đền ơn đáp nghĩa.

**III. Bài tập tự luyện:**

**Câu 1.** Trình bày vai trò của cộng đồng đối với cuộc sống con người? Cho ví dụ minh họa.

**Câu 2.** Thế nào là nhân nghĩa? Nêu và cho ví dụ về những biểu hiện của lòng nhân nghĩa.

**Câu 3.** Bản thân em đã làm gì để thể hiện lòng nhân nghĩa của mình trong đại dịch Covid 19 ở nước ta?

**------------------ Hết -------------------**

**TRƯỜNG THPT PHÚ NHUẬN**

|  |  |
| --- | --- |
|  **MÔN: GDCD****KHỐI: 10****TUẦN: 08/HK2 ( Từ 07/03/2021 đến 12/03/2022)**------------------------ |  |

 **PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

**I. Nhiệm vụ tự học, nguồn tài liệu cần tham khảo:**

* Link SGK: <https://metaisach.com/sach-giao-khoa-giao-duc-cong-dan-lop-10/>
* KIỂM TRA ĐỊNH KÌ
* SGK: bài 11, bài 12

**II. Kiến thức cần ghi nhớ:**

**BÀI 11: MỘT SỐ PHẠM TRÙ CƠ BẢN CỦA ĐẠO ĐỨC HỌC**

**1. Nghĩa vụ:**

**a. Nghĩa vụ là gì?**

* Nghĩa vụ là trách nhiệm của cá nhân đối với yêu cầu, lợi ích chung của cộng đồng, của xã hội.
* Trong trường hợp cần thiết cá nhân phải biết đặt lợi ích của tập thể lên trên quyền lợi cá nhân

**b. Nghĩa vụ của người thanh niên hiện nay**

* Chăm lo rèn luyện đạo đức, có ý thức quan tâm đến những người xung quanh, đấu tranh chống lại cái ác, góp phần xây dựng xã hội mới tốt đẹp.
* Không ngừng học tập nâng cao trình độ văn hóa, tiếp thu khoa học và công nghệ hiện đại, nâng cao nhận thức về chính trị, xã hội…
* Tích cực lao động, cần cù, sáng tạo
* Sẵn sàng tham gia vào sự nghiệp bảo vệ vững chắc tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

**2. Lương tâm**

***a. Lương tâm là gì?***

* Lương tâm là năng lực tự đánh giá và điều chỉnh hành vi đạo đức của bản thân trong mối quan hệ với người khác và xã hội
* Lương tâm tồn tại ở hai dạng đó là: lương tâm thanh thản và lương tâm cắn rứt, lương tâm dù ở trạng thái nào cũng có ý nghĩa đối với cá nhân

**b. Làm thế nào để trở thành người có lương tâm?**

* Thường xuyên rèn luyện đạo đức theo quan niệm tiến bộ…
* Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của bản thân một cách tự nguyện…
* Bồi dưỡng những tình cảm trong sáng đẹp đẽ giữa người với người…

**3. Nhân phẩm và danh dự**

**a. Nhân phẩm là gì ?**

* Nhân phẩm là toàn bộ những phẩm chất mà mỗi con người có được. Nói cách khác, nhân phẩm là giá trị làm người của mỗi con người.

**b. Danh dự**

* Danh dự là sự coi trọng, đánh giá cao của dư luận xã hội với một người dựa trên các giá trị tinh thần, đạo đức của người đó.

**4. Hạnh phúc**

**a. Hạnh phúc là gì?**

* Hạnh phúc là cảm xúc vui sướng, hài lòng của con người trong cuộc sống khi được đáp ứng,thỏa mãn các nhu cầu chân chính, lành mạnh về vật chất và tinh thần.

**BÀI 12: CÔNG DÂN VỚI TÌNH YÊU, HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**

**1. Tình yêu**

**a. Tình yêu là gì?**

Tình yêu là sự rung cảm và quyến luyến sâu sắc giữa hai người khác giới, phù hợp nhau về nhiều mặt, có nhu cầu gắn bó và tự nguyện hiến dâng cho nhau cuộc sống của mình.

**b. Thế nào là một tình yêu chân chính?**

* Tình yêu chân chính là tình yêu trong sáng, lành mạnh, phù hợp với quan điểm đạo đức, tiến bộ xã hội.
* Biểu hiện:
	+ Chân chất, quyến luyến, cuốn hút, gắn bó.
	+ Sự quan tâm sâu sắc đến nhau, không vụ lợi
	+ Sự chân thành, tin cậy và tôn trọng từ hai phía
	+ Lòng vị tha thông cảm.

**c. Một số điều cần tránh trong tình yêu nam nữ thanh niên.**

* Yêu đương quá sớm, nhầm lẫn tình bạn với tình yêu
* Yêu một lúc nhiều người, hoặc vụ lợi trong tình yêu.
* Có quan hệ tình dịc trước hôn nhân.

**2. Hôn nhân**

**a. Hôn nhân là gì?**

* Hôn nhân là quan hệ giữa vợ và chồng sau khi đã kết hôn.

**b. Chế độ hôn nhân ở nước ta hiện nay**

Thứ nhất: Hôn nhân tự nguyện và tiến bộ

* Hôn nhân tự nguyện và tiến bộ là hôn nhân dựa trên tình yêu chân chính.
* Tự nguyện trong hôn nhân thể hiện qua việc cá nhân được tự do kết hôn theo luật định.
* Hôn nhân tiến bộ là hôn nhân bảo đảm về mặt pháp lí.
* Hôn nhân tự nguyện và tiến bộ còn thể hiện ở việc đảm bảo quyền tự do li hôn.

Thứ hai: Hôn nhân một vợ, một chồng, vợ chồng bình đẳng

* Hôn nhân dựa trên tình yêu chân chính là hôn nhân một vợ một chồng, tình yêu là không thể chia sẻ được.
* Bình đẳng trong quan hệ vợ chồng là nguyên tắc cơ bản trong gia đình mới. Sự bình đẳng không phải là sự cào bằng, chia đôi…

**3. Gia đình, chức năng của gia đình**

**a. Gia đình là gì?**

* Gia đình là một cộng đồng chung sống và gắn bó với nhau bởi hai mối quan hệ cơ bản là quan hệ hôn nhân và quan hệ huyết thống.

**b. Chức năng của gia đình:**

* Chức năng duy trì nòi giống
* Chức năng kinh tế
* Chức năng tổ chức đời sống gia đình
* Chức năng nuôi dưỡng, giáo dục con cái

**III. Bài tập tự luyện:**

**Câu 1.** Vì sao người có nhân phẩm trong xã hội lại được đánh giá cao? Hãy kể 1về người có nhân phẩm mà em ngưỡng mộ.

**Câu 2.** Em hãy nêu một vài nghĩa vụ đạo đức cụ thể cuả công dân đối với xã hội Việt Nam hiện nay.

**Câu 3**. Theo em, hạnh phúc của học sinh trung học là gì?

**Câu 4.** Hãy kể một câu chuyện về tình yêu trong sáng mà em được biết

**Câu 5.** Trong bài học nêu lên một số điều nên tránh trong tình yêu. Em có đồng ý với những điều đó không? Nếu có ý kiến gì khác, em hãy cho biết ý kiến của mình.

**Câu 6.** Theo em, điểm khác biệt lớn nhất trong chế độ hôn nhân hiện nay ở nước ta với chế độ hôn nhân trong xã hội phong kiến trước đây là gì?

**------------------ Hết -------------------**

**TRƯỜNG THPT PHÚ NHUẬN**

|  |  |
| --- | --- |
|  **MÔN: GDCD****KHỐI: 10****TUẦN: 9/HK2 ( Từ 14/03/2022 đến 19/03/2022 )**------------------------ |  |

 **PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

1. **Nhiệm vụ tự học, nguồn tài liệu cần tham khảo:**
* Link SGK: https://www.youtube.com/watch?v=u6kh7-BoUEk
* SGK: Bài 13

 **II. Kiến thức cần ghi nhớ:**

**BÀI 13: CÔNG DÂN VỚI CỘNG ĐỒNG ( TIẾT 2)**

**2. Trách nhiệm của công dân đối với cộng động**

- Khái niệm

Sống hòa nhập là sống gần gũi, chan hòa, không xa lánh mọi người; không gây mâu thuẫn, bất hòa với người khác; có ý thức tham gia các hoạt động chung của cộng đồng.

- Ý nghĩa

+ Hòa nhập giúp ta có thêm niềm vui và sức mạnh vượt qua khó khăn trong cuộc sống.

+ Sống không hòa nhập sẽ cảm thấy đơn độc, buồn tẻ, cuộc sống kém ý nghĩa.

- Rèn luyện

+ Tôn trọng, đoàn kết, quan tâm, gần gũi, vui vẻ, cởi mở, chan hòa với thầy cô giao, bạn bè và mọi người xung quanh; không xa lánh, bè phái, gây mâu thuẫn, mất đoàn kết với người khác.

+ Tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội, đồng thời vận động mọi người và bạn bè cùng tham gia.

**c. Hợp tác**

- Khái niệm: Hợp tác là cùng chung sức làm việc, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong một công việc, một lĩnh vực nào đó vì mục đích chung.

- Biểu hiện:

+ Cùng bạn bạc với nhau trong công việc chung, phối hợp nhịp nhàng với nhau, biết về nhiệm vụ của nhau và sẵn sàng hỗ trợ, giúp đỡ nhau khi cần thiết.

+ Hợp tác khác với chia bè cánh, kết thành phe phái để gây mẫu thuẫn, mất đoàn kết.

- Ý nghĩa:

+ Giúp mọi người hỗ trợ, bổ sung cho nhau, tạo nên sức mạnh để vượt qua khó khăn, đem lại chất lượng và hiệu quả cao hơn cho công việc chung.

+ Biết hợp tác là một phẩm chất quan trọng của người lao động mới, là yêu cầu đối với người công dân trong một xã hội hiện đại.

- Nguyên tắc: Tự nguyện, bình đẳng, các bên cùng có lợi và không làm phương hại đến lợi ích của những người khác.

- Hình thức hợp tác:

+ Song phương hoặc đa phương.

+ Hợp tác về từng lĩnh vực hoặc hợp tác toàn diện.

+ Hợp tác giữa cá nhân, nhóm, cộng đồng, giữa các dân tộc hoặc các quốc gia.

- Rèn luyện

+ Biết cùng nhau bàn bạc, xây dựng kế hoạch hoạt động và phân công nhiệm vụ cụ thể cho phù hợp với khả năng của từng người.

+ Nghiêm túc thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ được phân công.

+ Biết phối hợp nhịp nhàng với nhau trong công việc; sẵn sàng chia sẻ ý kiến, kinh nghiệm, sáng kiến; sẵn sàng hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình hoạt động.

+ Biết cùng các thành viên trong nhóm đánh giá, rút kinh nghiệp sau mỗi hoạt động để có thể cùng nhau hợp tác tốt hơn trong các hoạt động tiếp theo.

**III. Bài tập tự luyện:**

**Câu 1:** Thế nào là sống hòa nhập? Điều gì sẽ xảy ra đối với người sống không hòa nhập với cộng đồng, xã hội? Vì sao?

**Câu 2:** Em tán thành hay không tán thành với từng ý kiến dưới đây? Vì sao?

a.     Biết hợp tác với nhau cùng nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc chung.

b.     Chỉ nên hợp tác với người khác khi mình cần sự giúp đỡ của họ.

c.     Chỉ những người có năng lực yếu kém mới cần phải hợp tác.

d.     Việc của ai, người nấy biết

e.     Hợp tác trong công việc giúp mỗi người học hỏi được nhiều điều hay từ những người khác.

**------------------ Hết -------------------**

**TRƯỜNG THPT PHÚ NHUẬN**

|  |  |
| --- | --- |
|  **MÔN: GDCD****KHỐI: 10****TUẦN: 10/HK2 ( Từ 21/03/2022 đến 26/03/2022 )**------------------------ |  |

 **PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

1. **Nhiệm vụ tự học, nguồn tài liệu cần tham khảo:**
* Link:https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Luat-giao-thong-duong-bo-2008-23-2008-QH12-82203.aspx

 **II. Kiến thức cần ghi nhớ:**

**Điều 30. Người điều khiển, người ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy**

1. Người điều khiển xe mô tô hai bánh, xe gắn máy chỉ được chở một người, trừ những trường hợp sau thì được chở tối đa hai người:

a) Chở người bệnh đi cấp cứu;

b) Áp giải người có hành vi vi phạm pháp luật;

c) Trẻ em dưới 14 tuổi.

2. Người điều khiển, người ngồi trên xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy phải đội mũ bảo hiểm có cài quai đúng quy cách.

3. Người điều khiển xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy không được thực hiện các hành vi sau đây:

a) Đi xe dàn hàng ngang;

b) Đi xe vào phần đường dành cho người đi bộ và phương tiện khác;

c) Sử dụng ô, điện thoại di động, thiết bị âm thanh, trừ thiết bị trợ thính;

d) Sử dụng xe để kéo, đẩy xe khác, vật khác, mang, vác và chở vật cồng kềnh;

đ) Buông cả hai tay hoặc đi xe bằng một bánh đối với xe hai bánh, bằng hai bánh đối với xe ba bánh;

e) Hành vi khác gây mất trật tự, an toàn giao thông.

4. Người ngồi trên xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy khi tham gia giao thông không được thực hiện các hành vi sau đây:

a) Mang, vác vật cồng kềnh;

b) Sử dụng ô;

c) Bám, kéo hoặc đẩy các phương tiện khác;

d) Đứng trên yên, giá đèo hàng hoặc ngồi trên tay lái;

đ) Hành vi khác gây mất trật tự, an toàn giao thông.

**Điều 31. Người điều khiển, người ngồi trên xe đạp, người điều khiển xe thô sơ khác**

1. Người điều khiển xe đạp chỉ được chở một người, trừ trường hợp chở thêm một trẻ em dưới 7 tuổi thì được chở tối đa hai người.

Người điều khiển xe đạp phải thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 30 của Luật này; người ngồi trên xe đạp khi tham gia giao thông phải thực hiện quy định tại khoản 4 Điều 30 của Luật này.

2. Người điều khiển, người ngồi trên xe đạp máy phải đội mũ bảo hiểm có cài quai đúng quy cách.

3. Người điều khiển xe thô sơ khác phải cho xe đi hàng một, nơi có phần đường dành cho xe thô sơ thì phải đi đúng phần đường quy định; khi đi ban đêm phải có báo hiệu ở phía trước và phía sau xe. Người điều khiển xe súc vật kéo phải có biện pháp bảo đảm vệ sinh trên đường.

4. Hàng hóa xếp trên xe thô sơ phải bảo đảm an toàn, không gây cản trở giao thông và che khuất tầm nhìn của người điều khiển.



**III. Bài tập tự luyện:**

**Câu 1
Biển này có hiệu lực đối với xe mô-tô hai, ba bánh không?**
1- Có;
2- Không.

Đáp án: 1.
**Có;**
 **Câu Hỏi 2
Biển này có ý nghĩa gì?**
1- Cấm xe cơ giới (trừ xe ưu tiên theo Luật định) đi thẳng;
2- Cấm xe ô-tô và mô tô (trừ xe ưu tiên theo Luật định) đi về bên trái và bên phải;
3- Hướng trái và phải không cấm xe cơ giới.

Đáp án: 2.
**Cấm xe ô-tô và mô tô (trừ xe ưu tiên theo Luật định) đi về bên trái và bên phải;**
**Câu Hỏi 3
Biển này có ý nghĩa gì?**
1- Cấm dừng xe về hướng bên phải;
2- Cấm đỗ xe và cấm dừng xe theo hướng bên phải.

Đáp án: 2.
**Cấm đỗ xe và cấm dừng xe theo hướng bên phải.**
 **Câu Hỏi 4
Biển nào cấm xe đạp đi vào?**
1- Biển 1;
2- Biển 2;
3- Biển 3.

Đáp án: 2.
**Biển 2;**
 **Câu Hỏi 5
Biển nào xe ô-tô con được phép vượt?**
1- Biển 2;
2- Biển 1.

Đáp án: 1.
**Biển 2;**
**Câu Hỏi 6
Theo hướng mũi tên, thứ tự xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?**
1- Xe tải, xe công an, xe khách, xe con;
2- Xe công an, xe khách, xe con, xe tải;
3- Xe công an, xe tải, xe khách, xe con.

Đáp án: 3.
**Xe công an, xe tải, xe khách, xe con.**
**Câu Hỏi 7
Theo hướng mũi tên, những hướng nào xe gắn máy đi được?**
1- Cả 3 hướng;
2- Hướng 1 và 3;
3- Chỉ hướng 1.

**------------------ Hết -------------------**